

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 3/2025
KHOA CƠ KHÍ

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			28	
1	Chung Trần Thế Vinh	01012003	A1	A1	
2	Trần Đình Khải	01012008	A3	A3	
3	Vũ Quang Khải	01012007	A3	A3	
4	Vũ Đức Pháp	01012013	A3	A2	Thông nhất đề nghị của đơn vị
5	Bùi Anh Tuấn	01012023	A3	A2	Thông nhất đề nghị của đơn vị
6	Dương Minh Chung	01012014	A3	A3	
7	Đỗ Thị Phương Khanh	01012005	A3	A3	
8	Trương Thị Phương Hồng	01012006	A3	A2	Thông nhất đề nghị của đơn vị
9	Phan Văn Thành	01012004	A4	A4	
10	Phan Thị Xuân Trang	01012012	A4	A4	
11	Lư Thị Yến Vũ	01012016	A1	A1	
12	Nguyễn Thanh Vũ	01012015	A4	A4	
13	Nguyễn Tiến Dũng	01012019	A3	A2	Thông nhất đề nghị của đơn vị
14	Nguyễn Thành Long	01012018	A3	A3	
15	Nguyễn Ngọc Quỳnh	01012017	A4	A4	
16	Nguyễn Duy Hải	01012022	C1	C1	GV không tham gia tiết SHCN ngày 3/3/2025, theo quy định xếp loại C1. Nhắc nhở GV giảng dạy đúng xướng trên TKB
17	Trần Minh Thông	01012020	A3	A3	
18	Trần Thị Hương	01012021	A4	A4	
19	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	01012011	A3	A3	
20	Dương Thị Hồng	01012028	A4	A4	
21	Nguyễn Thanh Giang	01012032	A3	A3	
22	Nguyễn Hồng Phúc	01025017	A3	A2	Thông nhất đề nghị của đơn vị
23	Nguyễn Văn Sơn	01006004	A4	A4	
24	Nguyễn Khắc Huy	01013068	A1	A1	
25	Võ Hoài Sơn	01012048	A1	A1	
26	Nguyễn Thị Xuân Chinh	01012049	A4	A4	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
27	Nguyễn Ngọc Hiệp	01009006	A3	A3	
28	Nguyễn Duy Tân	01012050	A3	A3	Nhắc nhở GV giảng dạy đúng xướng trên TKB

Tổng số CB-GV-NV	28
Xếp loại A1:	4
Xếp loại A2:	5
Xếp loại A3:	10
Xếp loại A4:	8
Xếp loại C1:	1

Ghi chú: Ghi nhận nhiệm vụ cấp trường trong tháng 4/2025 đối với GV Trương Thị Phương Hồng - Nhiệm vụ: Hỗ trợ HSSV tham gia giải bóng đá HSSV CĐ, TC năm 2025.

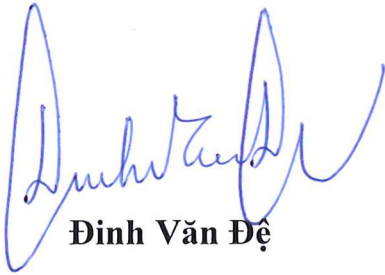
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Ánh Phương



Đinh Văn Đệ